

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
Thành phố L
Tỉnh Lào Cai

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 89/2017/HSST
Ngày 26/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI – TỈNH LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Thanh Hân

2. Bà Vũ Thị Lan Hương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2017 tại Nhà văn hóa phường Lào Cai, Tổ 7, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân thành phố L tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/HSST ngày 08/9/2017 đối với bị cáo:

Lê Xuân B - Sinh ngày 10/9/1973 tại Lào Cai;

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 02, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Con ông Lê Văn B (đã chết) con bà Phạm Thị T (đã chết)

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/6/2017 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Xuân B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 15h30 ngày 10/6/2017, Tổ công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế thành phố L đang làm nhiệm vụ tại khu vực Barie số 2A, cửa khẩu quốc tế Lào Cai thì phát hiện bắt quả tang Lê Xuân B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm 06 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột khô, vón cục màu trắng, 01 điện thoại di động Nokia 1110i màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Lê Xuân B. Quá trình bắt giữ Lê Xuân B khai đó là Heroine mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng trước sự chứng kiến của anh Trần Văn C, ĐKNKTT tại xã Bình Dương, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc; Chỗ ở: Thôn 9, xã Đ, thành phố L.

Ngày 10/6/2017, Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế Lào Cai đo ra quyết định trung cầu giám định ma túy số 02 đối với vật chứng đó thu giữ của Lê Xuân B. Tại biên bản mở niêm phong và trích mẫu giám định ngày 11/6/2017 xác định trọng lượng của 06 gói chất bột khô vón cục màu trắng là 0,34 gam. Tiến hành trích 0,10 gam để tiến hành giám định, còn lại 0,24 gam tái niêm phong hoàn trả lại cơ quan trung cầu. Tại kết luận giám định số 132/GĐMT ngày 12/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,34 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là Heroine.

Ngày 12/6/2017 Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế Lào Cai chuyển hồ sơ vụ án đến cơ quan cảnh sát điều tra công an TP Lào Cai và cơ quan cảnh sát điều tra công an Thành phố L ra quyết định khởi tố bị can đối với Lê Xuân B.

Cáo trạng số: 91/KSĐT ngày 08/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đó truy tố Lê Xuân B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Xuân B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 điều 7; điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết 41/2017/QH17 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo; Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Xuân B khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/6/2017, bị cáo đi bộ một mình đến khu vực đầu cầu Cốc Lều thuộc tổ 01, phường Cốc Lều, thành phố L gặp một người nam giới (không biết tên, địa chỉ) hỏi mua được 06 gói heroine với giá là 600.000 đồng. Sau khi mua xong bị cáo đi bộ tại khu vực Barie số 2A, cửa khẩu quốc tế Lào Cai thì bị kiểm tra bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp kết quả giám định về chất ma túy và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đó có đủ cơ sở để kết luận: Lê Xuân B đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,34gam heroine và bị bắt quả tang vào ngày 10/6/2017. Hành vi của bị cáo đó phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Theo khoản 1 điều 194 BLHS 1999 quy định “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Khoản 1 điều 249

BLHS 2015 quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích để vận chuyển, mua bán, sản xuất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ một đến năm năm: a)...; b)...c) Heroine, cocain.... có khối lượng từ 0,1gam đến 5gam. Như vậy các quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS 2015 đây là điều khoản có lợi cho bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo là hoàn toàn chính xác, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố L, bị cáo là người nghiện ma túy, năm 2006 và 2008 bị cáo đi tập trung cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố L. Nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà tiếp tục nghiện ma túy, vì vậy đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có điều kiện để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt. Xong Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Mẹ đẻ bị cáo là bà Phạm Thị Thanh năm 1997 được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất. Vì vậy nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số heroine: Bị cáo khai nhận mua của người nam giới không quen biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực đầu cầu Cốc Lếu. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào chứng minh làm rõ người âm giới đó bán ma túy cho bị cáo nên không xác định được đối tượng để xử lý trong vụ án này.

Về vật chứng: 01 bì thư tái niêm phong bên trong đựng 0,24 gam heroine đã được niêm phong hoàn lại sau khi trích 0,10 gam giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Xét thấy đây thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 1110i thu giữ của bị cáo, xét thấy bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; khoản 3 điều 7; điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết

41/2017/QH17 ngày 20/6/2017 xử phạt bị cáo Lê Xuân B 01 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 10/6/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư niêm phong đúng quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong bì thư đựng 0,24 gam Heroine;

Tạm giữ chiếc điện thoại di động Nokia 1110i màu đen (đã qua sử dụng) của bị cáo Lê Xuân B để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Xuân B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND (2);
- CATP; Bị cáo;
- THADS TP;
- Sở Tư pháp;
- THA phạt tù;
- Lưu TQĐ; HS.

Nguyễn Thị Lan Phương

Số: 09/2017/ TB- TA

Lào cai, ngày 06 tháng 10 năm 2017.

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC SỬA CHỮA BỔ SUNG BẢN ÁN

Xét thấy bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L có những sai sót, nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Tại trang 3 dòng thứ 8, 9 từ trên xuống có ghi:

... “khoản 1 điều 249 BLHS 2015”...

Nay bổ sung là:

... “điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017”...

Tại trang 3 phần xét thấy, phần vật chứng dòng 14 từ dưới lên có ghi: ... “điểm a khoản 2 điều 76 bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp”.....

Nay bổ sung như sau: ... “điểm a khoản 2 điều 76 là phù hợp. Đối với giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Xuân B, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo cần trả lại cho bị cáo là phù hợp ”....

Tại phần quyết định bổ sung phần vật chứng vụ án như sau: Trả cho bị cáo một chứng minh nhân dân mang tên Lê Xuân B.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND (2);
- Sở tư pháp;
- THADS, CATP;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;;
- Lưu HS;TQĐ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Phương